

Bản án số: 354/2024/HS-ST

Ngày: 25/7/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Việt.

2. Ông Thiệu Đình Thu.

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn và bà Hoàng Thị Thanh H - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 352/2024/HSST ngày 09/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 3686/2024/HSST-QĐ ngày 05/7/2024 với bị cáo:

Lê Hoàng D; sinh năm: 1989; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú và chỗ ở: 2 B, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: không; giới tính: nam; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Lê Văn T (tại phiên tòa bị cáo khai tên cha: Lê Văn T1) và bà Nguyễn Thị T2; có vợ và 01 con sinh năm: 2015; Tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 21/3/2023 “có mặt”.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Ông Đặng Công L. Địa chỉ: B B, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Đặng Công C.** Địa chỉ: B B, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (cha ruột) – “có mặt” và bà **Đào Thị Ngọc L1.** Địa chỉ: Nhà không số đường T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (mẹ ruột) – “có mặt”.

- **Người bào chữa:** Luật sư Nguyễn Văn T3 - Văn phòng L3, Đoàn Luật sư Thành phố H, bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng D “có mặt”.

“NỘI DUNG VỤ ÁN”:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/3/2023, chị Lê Thạch Ngọc N cùng Đặng Công L đi bộ từ nhà tại địa chỉ B đường B, Phường B, quận B đến quán cà phê số 280/70/66 đường B, Phường B, quận B để mua nước uống thì gặp Lê Hoàng D đang ngồi uống bia một mình, L chửi D “thằng chó này, gặp hoài” nên cả hai xảy ra mâu thuẫn, chị N và L tiếp tục đi mua nước, trên đường về thì gặp D đang đi hướng ngược lại, D hỏi “Này em nói gì vậy L”, L trả lời “Em nói phong long”, D nói L “Tao có nói gì mày đâu mà mày nói sốc tạo hoài, ý bây giờ muốn sao?”, L trả lời “Anh muốn sao thì tôi muốn vậy”, D nói “Giờ mỗi thằng về lấy 01 cây hàng ra chém tay đôi”, hai bên thách thức nhau rồi cùng đi về.

Lê Hoàng D về nhà tại địa chỉ 2 đường B, Phường B, quận B lấy 01 cây dao (con dao tự chế) dài 0,5m, cán dài 0,14m lưỡi rộng 6cm, đi ra đầu hẻm trước nhà số B đường B, Phường B, quận B. Diệt ngồi xổm, đặt cây dao dưới đất, hút thuốc chờ L, khi hút được nửa điếu thuốc thì thấy L cầm con dao bằng tay phải dài khoảng 80cm, tay trái cầm vỏ dao màu đen chạy đến chém 01 nhát về phía D, D đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng vào mép lòng bàn tay trái, D đứng dậy cầm dao chém lại 01 nhát trúng vào bả vai phải của L, L vùng dao chém thì D đưa tay trái lên đỡ trúng vào cổ tay trái, D vùng dao chém vào tay phải L, hai bên chém qua lại. Diệt thấy đau nên bỏ chạy, L vùng dao chém trúng lòng bàn tay phải của D đang cầm dao nên làm rơi cây dao xuống đất, L chém tiếp một nhát trúng gò má trái kéo dài qua tai trái của D, D quay đầu bỏ chạy, L vùng dao chém tiếp trúng một nhát vào đầu bên phải. D bỏ chạy đến trước nhà số B đường B, Phường B, quận B của anh Lê Trần Quốc D1 và kêu cứu, lúc đó anh D1 nghe tiếng gọi nên mở cửa thấy D đang ngồi trước cửa nhà, trên người có nhiều máu nên gọi số 115 cấp cứu và gọi Công an P, quận B trình báo. Khoảng 05 phút sau, Công an P, quận B đến đưa Lê Hoàng D đi cấp cứu tại Bệnh viện N1, đến ngày 21/3/2023 thì Lê Hoàng D xuất viện.

Đối với Đặng Công L, sau khi thách chém nhau với D thì đi về nhà gặp cha là ông Đặng Công C thì L nói “Ba ơi thằng D chửi con” thì ông C khuyên ngăn. Chị N và L lên gác, L lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 80 cm, chị N ngăn cản nhưng L vẫn cầm dao bỏ chạy ra ngoài nên chị N chạy theo xuống tầng trệt la lớn, ông C cùng chị N chạy ra đường tìm L. Khi chạy đến đầu hẻm trước số nhà B đường B, Phường B, quận B thì thấy L cời trần đang ngồi, máu phun ra thành dòng nên chị N kêu cứu và được người dân hỗ trợ đưa L đến Bệnh viện N1 cấp cứu. Đến 06 giờ 15 phút ngày 19/3/2023 thì Đặng Công L tử vong.

Bản Kết luận giám định tử thi số 2592-23/KL-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng K - Công an Thành phố H, kết luận đối với Đặng Công L:

“ 1. Các kết quả chính:

- Vùng ngực - bụng: Không tụ máu dưới da và trong cơ. Xương sụn không tổn thương.

Các tạng trong ngực bụng nhợt nhạt và không tổn thương.

Dạ dày chứa ít dịch đục nâu, niêm mạc nhợt nhạt.

- Tử chi: Đứt da 1/3 giữa trong sau cánh tay phải dạng “Z” có cạnh, kích thước các cạnh dài 6cm - 14cm - 6cm - 6cm. Bên trong, gây đứt cơ, động mạch cánh tay, đứt thần kinh giữa, thần kinh trụ.

- Các vết thương đứt da mũi - trên môi phải - cạnh khoéa môi phải, trước khớp vai phải chỉ đến lớp cơ.

- Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.

- Trong máu tim và chất chứa trong dạ dày tìm thấy C1 (chất kích thích thần kinh trung ương yếu), L2 (thuốc gây tê, chống loạn nhịp tim nhóm 1B).

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Đặng Công L chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đứt động mạch cánh tay và đám thần kinh cánh tay phải.

- Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.

- Trong máu tim và chất chứa trong dạ dày tìm thấy C1 (chất kích thích thần kinh trung ương yếu), L2 (thuốc gây tê, chống loạn nhịp tim nhóm 1B)”.
Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 54/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 22/02/2024 của Trung tâm P1 – Sở Y tế Thành phố P1, kết luận đối với Lê Hoàng D:

“ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hoàng D tại thời điểm giám định là: 59% (Năm mươi chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư (số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y).

- Kết luận khác: Vết thương bờ trụ 1/3 dưới cẳng tay trái nguy hiểm đến tính mạng, các vết thương khác thì không”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Lê Hoàng D khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên, phù hợp với lời khai nhân chứng cũng như kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định pháp y tử thi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

Bản Cáo trạng số 261/CTr-VKS-P2, ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Hoàng D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

- Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: hiện gia đình bị cáo rất khó khăn, con chúng tôi cũng có phần lỗi, sau khi con mất, gia đình bị cáo có qua thăm hỏi

và đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng nên gia đình chúng tôi không yêu cầu bị cáo bồi thường nữa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi xem xét đầy đủ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi tại phiên tòa, đã giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi và tội danh của bị cáo như Bản Cáo trạng số 261/CTr-VKS-P2, ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng D từ 16 năm tù đến 18 năm tù về tội: “Giết người”. Đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:* Trong vụ án này, hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích” dẫn đến hậu quả chết người, khi có mâu thuẫn xảy ra, bị cáo và bị hại đã thách thức nhau, dùng dao chém nhau, sau khi lấy dao bị cáo đã ngồi đợi bị hại, không đến nhà bị hại để chém; khi bị hại vừa đi ra hẻm thì đã xông vào chém bị cáo trước; bị cáo đã giơ tay lên đỡ và sau đó dùng dao chém bị hại, mặc dù bị cáo đã bỏ chạy nhưng bị hại vẫn chạy theo chém tiếp bị cáo, hai bên chém nhau qua lại, hậu quả bị hại chết, bị cáo thương tích 59%, thương tích của bị cáo gây ra cho bị hại cũng nguy hiểm đến tính mạng của bị cáo. Bị cáo không cố ý tước đoạt mạng sống của bị hại, không chém vào vùng trọng yếu của bị hại và không ra tay chém trước bị hại. Như vậy với diễn biến hành vi nêu trên, có căn cứ xác định bị cáo không cố ý tước đoạt mạng sống của bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xác định lại tội danh của bị cáo là tội “Cố ý gây thương tích” dẫn đến hậu quả chết người.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; gia đình bị hại cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo; gia đình bị cáo cũng đã tự nguyện khắc phục, bồi thường số tiền 50.000.000 đồng; bị hại cũng có một phần lỗi; nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; hiện vợ đã chết, đang nuôi con chưa thành niên, hiện con bị cáo do chị H1 của bị cáo nuôi; bản thân bị cáo không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về chăm sóc con của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đối đáp: cho rằng trong vụ án này diễn biến hành vi khách quan thể hiện bị cáo là người thách thức với bị hại dùng dao để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo về nhà lấy dao, chuẩn bị công cụ và đi đến chỗ hẹn chém nhau với bị hại, thực tế bị cáo đã dùng dao chém bị hại dẫn đến hậu quả bị hại tử vong, bị cáo có hành vi dùng dao chém nhiều nhát và hậu quả của việc chém đó là bị hại tử vong như kết luận giám định đã xác định. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi và hậu quả của tội giết người với tính chất côn đồ nên đại diện Viện Kiểm sát không chấp nhận quan điểm bào chữa của luật sư nêu ra.

Bị cáo không tranh luận bổ sung, Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến của mình đã trình bày trước phiên tòa, không tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN”:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Kiểm sát viên - Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Luật sư, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/3/2023, trước nhà số B đường B, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Hoàng D và bị hại Đặng Công L đã thách thức, sử dụng dao để đánh nhau. Kết quả điều tra xác định: Lê Hoàng D dùng dao chém nhiều nhát vào cơ thể bị hại, dẫn đến bị hại chết do sốc mất máu không hồi phục, vết thương đứt động mạch cánh tay và đám thần kinh cánh tay phải. Đồng thời, bị hại L cũng dùng dao chém bị cáo Lê Hoàng D gây thương tích 59%, thương tích gây nguy hiểm đến tính mạng (Theo Bản Kết luận giám định tử thi số 2592-23/KL-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng K - Công an Thành phố H và Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 54/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 22/02/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố P1.).

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng; kết luận giám định thương tích bị cáo và kết luận giám định pháp y đối với người bị hại nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Lê Hoàng D đã phạm vào tội “Giết người” thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, chẳng những đã xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa

hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; người bị hại cũng có phần lỗi khi thách thức, dùng dao đâm, chém bị cáo trước và gây thương tích cho bị cáo với tỷ lệ 59%, do bị hại đã chết nên cơ quan tiến hành tố tụng không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị hại nhưng cũng cần xem xét tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời gia đình bị cáo cũng đã bồi thường số tiền 50 triệu đồng cho gia đình nạn nhân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, cần xem xét chiếu cố một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về phần dân sự: Tại phiên tòa ông Đặng Công C và bà Đào Thị Ngọc L1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, xét ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại là không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận, không xem xét phần dân sự trong vụ án.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) cây dao (con dao tự chế) dài 0,5m, cán dài 0,14m được quấn dây màu đen, lưỡi rộng 6cm và 01 (một) vỏ của cây dao, bằng gỗ, dài 0,52m. Là công cụ phương tiện phạm tội; vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về phần án phí: bị cáo phải chịu trách nhiệm nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng D 16 (Mười sáu) năm tù** về tội: “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày: 21/3/2023.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015: ghi nhận việc ông Đặng Công C và bà Đào Thị Ngọc L1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại trong vụ án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cây dao (con dao tự chế) dài 0,5m, cán dài 0,14m được quấn dây màu đen, lưỡi rộng 6cm và 01 (một) vỏ của cây dao, bằng gỗ, dài 0,52m. (Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/301 ngày 03/5/2024 tại Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- T30; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PV06 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà.